

Công thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến. Kết quả có 15 cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến, trong đó có 10 cơ quan, đơn vị nhất trí; có 05 cơ quan, đơn vị có ý kiến tham gia, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính tiếp thu, chỉnh sửa và báo cáo giải trình cụ thể (có bảng tổng hợp ý kiến tham gia kèm theo).

Dự thảo Nghị quyết đã được UBND tỉnh thông qua tại phiên họp tháng 10/2018; được Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh tổ chức thẩm tra. UBND tỉnh đã tiếp thu ý kiến thẩm tra và chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết cho phù hợp.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết được bố cục theo hình thức Nghị quyết quy định trực tiếp gồm ba Điều:

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2: Nội dung, mức chi

Điều 3: Quy định về trách nhiệm tổ chức thực hiện, thời điểm thông qua, thời điểm có hiệu lực của Nghị quyết.

2. Nội dung chính của dự thảo Nghị quyết

Quy định nội dung, mức chi cho hoạt động Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh như sau:

a) Chi giải thưởng cho các tổ chức, cá nhân có các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải thưởng các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng do cấp tỉnh tổ chức:

- Đối với Hội thi sáng tạo kỹ thuật:

Giải nhất	30 triệu đồng/giải;
Giải nhì	20 triệu đồng/giải;
Giải ba	15 triệu đồng/giải;
Giải khuyến khích	6 triệu đồng/giải.

- Đối với Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng:

Giải đặc biệt	16 triệu đồng/giải;
Giải nhất	12 triệu đồng/giải;
Giải nhì	8 triệu đồng/giải;
Giải ba	6 triệu đồng/giải;
Giải khuyến khích	4 triệu đồng/giải.

b) Chi tổ chức xét chọn và chấm giải thưởng:

- Thuê chuyên gia phân tích, đánh giá, khảo nghiệm công trình, giải pháp, đề tài dự thi: 1.500.000 đồng/công trình, giải pháp, đề tài.

- Họp Hội đồng giám khảo:

Chủ tịch Hội đồng: 500.000 đồng/người/buổi;

Ủy viên, thư ký: 300.000 đồng/người/buổi.

c) Chi thù lao đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký trong thời gian tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng theo kế hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt:

Ban Tổ chức: 300.000 đồng/người/tháng;

Ban Thư ký: 200.000 đồng/người/tháng.

d) Đối với các Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng do cấp huyện tổ chức, mức chi tối đa bằng 70% mức quy định nêu trên.

3. Cơ sở đề xuất mức chi

a) Các nội dung chi đã được quy định cụ thể tại các Nghị quyết của HĐND tỉnh và phù hợp với Thông tư số 27/2018/TT-BTC thì áp dụng theo quy định tại nghị quyết.

b) Mức chi giải thưởng của Hội thi sáng tạo kỹ thuật, quy định bằng khoảng 70% mức tối đa của Thông tư số 27/2018/TT-BTC và bằng 2 lần mức chi quy định tại Thông tư số 52/2007/TT-BTC, do mức chi quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC tăng cao, quy định bằng khoảng 70% là phù hợp với điều kiện ngân sách của địa phương và các chính sách khác do tỉnh ban hành.

c) Mức chi giải thưởng Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng tại dự thảo Nghị quyết bằng mức tối đa quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC vì cơ bản các mức chi giải thưởng Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC thấp hơn mức chi quy định tại Thông tư số 52/2007/TT-BTC vì vậy quy định bằng mức chi tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC là phù hợp.

d) Mức chi cho các Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng do cấp huyện tổ chức bằng 70% mức chi cấp tỉnh.

4. Dự kiến nguồn lực: Với mức chi như trên, đối với hội thi sáng tạo kỹ thuật (tổ chức 02 năm 01 lần) kinh phí tăng khoảng 390 triệu đồng/hội thi; Đối với cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng (tổ chức 01 năm 01 lần) kinh phí tăng khoảng 1.450 triệu đồng/cuộc thi.

5. Nguồn kinh phí: Kinh phí tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng thuộc nhiệm vụ của cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm.

Trên đây là tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

(Gửi kèm theo Tờ trình này: (1) Dự thảo Nghị quyết; (2) bản tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị; (3) báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; (4) báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế ngân sách HĐND tỉnh; (5) Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính)

Nơi nhận:

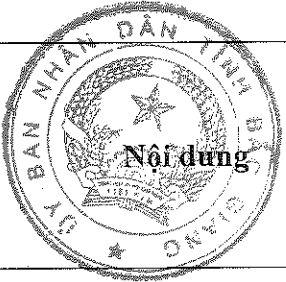
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các đại biểu dự kỳ họp;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TKCT, TPKT, TH;
 - + Lưu: VT, KT.

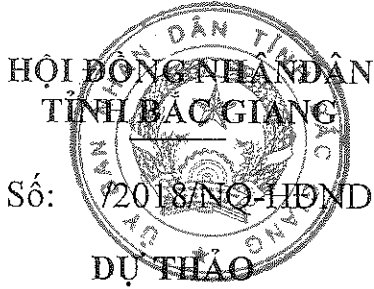
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG SO SÁNH

TT	 Nội dung	Mức chi		
		Thông tư 52/2007/TT- BTC	Thông tư 27/2018/TT- BTC	Dự thảo
I	Hội thi sáng tạo kỹ thuật			
1	Giải nhất	15.000.000 đồng	40.000.000 đồng	30.000.000 đồng
2	Giải nhì	10.000.000 đồng	32.000.000 đồng	20.000.000 đồng
3	Giải ba	7.000.000 đồng	24.000.000 đồng	15.000.000 đồng
4	Giải khuyến khích	3.000.000 đồng	8.000.000 đồng	6.000.000 đồng
II	Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng			
1	Giải đặc biệt	-	16.000.000 đồng	16.000.000 đồng
2	Giải nhất	15.000.000 đồng	12.000.000 đồng	12.000.000 đồng
3	Giải nhì	10.000.000 đồng	8.000.000 đồng	8.000.000 đồng
4	Giải ba	7.000.000 đồng	6.000.000 đồng	6.000.000 đồng
5	Giải khuyến khích	3.000.000 đồng	4.000.000 đồng	4.000.000 đồng
III	Chi tổ chức xét chọn và chấm giải thưởng			
1	Thuê chuyên gia phân tích, đánh giá, khảo nghiệm công trình, giải pháp, đề tài	800.000 đồng/đề tài	1.500.000 đồng/công trình, giải pháp, đề tài	1.500.000 đồng/công trình, giải pháp, đề tài
2	Họp Hội đồng giám khảo			
-	Chủ tịch Hội đồng	200.000 đồng/buổi	500.000 đồng/người/buổi	500.000 đồng/người/buổi
-	Ủy viên, thư ký	150.000 đồng/buổi	300.000 đồng/người/buổi	300.000 đồng/người/buổi
IV	Chi thù lao đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban thư ký			
1	Ban Tổ chức	150.000 đồng/buổi	300.000 đồng/người/buổi	300.000 đồng/người/buổi
2	Ban Thư ký	100.000 đồng/buổi	200.000 đồng/người/buổi	200.000 đồng/người/buổi



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG
Số: 72018/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Giang, ngày tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung, mức chi đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG KHÓA XVIII - KỲ HỌP THỨ 6

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Thanh thiếu niên nhi đồng;

Xét Tờ trình số 247/TTr-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định nội dung, mức chi đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, cụ thể là:

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi cho hoạt động Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các tổ chức, cá nhân có công trình, giải pháp, đề tài khoa học công nghệ được xét tặng và nhận giải thưởng;

b) Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bắc Giang và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tham gia tổ chức, xét tặng giải thưởng tại các Hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Nội dung, mức chi, nguồn kinh phí thực hiện.

1. Chi giải thưởng cho các tổ chức, cá nhân có các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải thưởng tại các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng do cấp tỉnh tổ chức theo các mức chi như sau:

a) Đối với Hội thi sáng tạo kỹ thuật:

Giải nhất 30 triệu đồng/giải;

Giải nhì 20 triệu đồng/giải;

Giải ba	15 triệu đồng/giải;
Giải khuyến khích	6 triệu đồng/giải.
b) Đối với Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng:	
Giải đặc biệt	16 triệu đồng/giải;
Giải nhất	12 triệu đồng/giải;
Giải nhì	8 triệu đồng/giải;
Giải ba	6 triệu đồng/giải;
Giải khuyến khích	4 triệu đồng/giải.

c) Số lượng các giải thưởng quy định tại điểm a, điểm b, khoản 1 Điều này thực hiện theo kế hoạch (hoặc thể lệ) tổ chức các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Chi tổ chức xét chọn và chấm giải thưởng tại các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng do cấp tỉnh tổ chức:

a) Thuê chuyên gia phân tích, đánh giá, khảo nghiệm công trình, giải pháp, đề tài dự thi: 1.500.000 đồng/công trình, giải pháp, đề tài;

b) Hợp Hội đồng giám khảo:

Chủ tịch Hội đồng: 500.000 đồng/người/buổi;

Ủy viên, thư ký: 300.000 đồng/người/buổi.

3. Chi thù lao đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký trong thời gian tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng cấp tỉnh theo kế hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt:

Ban Tổ chức: 300.000 đồng/người/tháng;

Ban Thư ký: 200.000 đồng/người/tháng.

4. Đối với Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng do cấp huyện tổ chức: Mức chi giải thưởng, chi tổ chức xét chọn và chấm giải thưởng, chi thù lao đối với thành viên ban tổ chức và ban thư ký tối đa bằng 70% mức chi cấp tỉnh.

5. Chi khen thưởng cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân có thành tích xuất sắc trong tuyên truyền, vận động, tổ chức các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng: Thực hiện theo các hình thức khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng và Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

6. Chi hỗ trợ cho các tác giả đoạt giải đi nhận giải thưởng (gồm: chi phí đi lại, tiền ăn, ở trong thời gian nhận giải thưởng); chi tổ chức hội nghị, hội thảo; thuê phương tiện đi lại và công tác phí của Ban tổ chức, Ban chỉ đạo, Ban thư ký theo chương trình, kế hoạch được phê duyệt: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 33/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của HĐND tỉnh Bắc Giang quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

7. Các khoản chi khác phục vụ công tác tổ chức các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng: Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực

tế phát sinh trong phạm vi dự toán được Trưởng Ban tổ chức các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng phê duyệt, gồm:

a) Chi tuyên truyền, vận động các tổ chức và cá nhân tham gia các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng; tuyên truyền về các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải;

b) Tổ chức lễ phát động, lễ tổng kết và trao giải cho các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng (bao gồm chi thuê địa điểm, trang trí khánh tiết, văn nghệ và chi khác liên quan trực tiếp đến lễ phát động, lễ tổng kết và trao giải);

c) Thuê địa điểm trưng bày, triển lãm các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải trong thời gian trao giải;

d) Chi văn phòng phẩm, thanh toán dịch vụ công cộng (tiền điện, nước, thông tin liên lạc), in ấn tài liệu, làm cúp, kỷ yếu và thuê nhân công để thực hiện các công việc khác có liên quan đến công tác tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng.

8. Kinh phí tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng thuộc nhiệm vụ của cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Các nội dung khác về chế độ chi cho hoạt động Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng không quy định tại nghị quyết này thực hiện theo Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng.

3. Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang khóa XVIII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính Phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

Bản điện tử:

- Các cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XVIII;
- Thường trực: Huyện ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Cổng thông tin đại biểu dân cử Bắc Giang;
- TT thông tin, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Hải

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 135/BC-HĐND

Bắc Giang, ngày 20 tháng 11 năm 2018

BÁO CÁO

Thẩm tra Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên, nhi đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Được sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên, nhi đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả như sau:

1. Căn cứ pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Mức chi đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang thực hiện theo quy định tại Thông tư số 52/2007/TT-BTC ngày 21/5/2007 của Bộ Tài chính. Ngày 21/03/2018, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 27/2018/TT-BTC quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Thanh thiếu niên nhi đồng, thay thế thông tư số Thông tư số 52/2007/TT-BTC ngày 21/5/2007 của Bộ Tài chính. Tại khoản 7, Điều 3 Thông tư số 27/2018/TT-BTC quy định: "*Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, các địa phương ban hành theo thẩm quyền các mức chi cụ thể đối với các hội thi, cuộc thi đảm bảo không vượt quá mức tối đa quy định tại Điều 3 Thông tư này*".

Căn cứ quy định trên, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên, nhi đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang là cần thiết và đúng thẩm quyền.

2. Về trình tự, thủ tục

Nội dung, thể thức dự thảo Nghị quyết đã được xây dựng đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và khoản 7, Điều 3, Thông tư số 27/2018/TT-BTC; dự thảo Nghị quyết đã được tổ

chức lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, đơn vị UBND các huyện, thành phố và đã được UBND tỉnh thông qua.

3. Về nội dung

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên, nhi đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Các mức chi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng do cấp tỉnh tổ chức được bảo đảm theo quy định và bằng mức tối đa quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC; các mức chi giải thưởng của Hội thi sáng tạo kỹ thuật, quy định bằng khoảng 70% mức tối đa của Thông tư số 27/2018/TT-BTC và bằng 2 lần mức chi quy định tại Thông tư số 52/2007/TT-BTC là phù hợp với điều kiện ngân sách của địa phương. Tuy nhiên, để dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên, nhi đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang được đầy đủ và chặt chẽ hơn, đề nghị UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung như sau:

- Tại Điều 2 nội dung, mức chi của dự thảo Nghị quyết đề nghị bổ sung thêm mục "Đối với Hội thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng cấp huyện, mức chi tối đa bằng 70% cấp tỉnh" để làm cơ sở cho cấp huyện tổ chức thực hiện.

- Đề nghị bổ sung vào Điều 3 của Nghị quyết nội dung: "Nguồn kinh phí thực hiện: Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm".

- Về hiệu lực của Nghị quyết: Đề nghị quy định từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 để thuận lợi cho quá trình chuẩn bị và tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên, nhi đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, đề nghị các đại biểu HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT, TH.

Bản điện tử:

- UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các đại biểu dự kỳ họp HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Kim Phương

Nguyễn Kim Phương



Người ký: Sở Tư pháp
Email:
so_tuphap_vt@bacgiang.gov.v
n
Cơ quan: Tỉnh Bắc Giang
Thời gian ký: 02.10.2018
08:47:18 +07:00

UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 293/BC-STP

Bắc Giang, ngày 02 tháng 10 năm 2018

BÁO CÁO

Thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1701/STC-HCSN ngày 27/9/2018 của Sở Tài chính về việc đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết và các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

1. Về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng nêu tại Điều 1 dự thảo Nghị quyết đã đảm bảo đầy đủ, bao quát được nội dung dự thảo văn bản.

2. Về tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo văn bản với hệ thống pháp luật

2.1. Về thẩm quyền ban hành

Việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang để thực hiện nhiệm vụ được giao tại khoản 7 Điều 3 Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015.

2.2. Về nội dung

Nội dung dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành.

3. Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản

Về cơ bản, ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày của dự thảo Nghị quyết đảm bảo phù hợp với quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL. Tuy nhiên, tại phần căn cứ pháp lý thứ tư, đề nghị Sở Tài chính bổ sung cụm từ “sáng tạo” vào trước cụm từ “Thanh thiếu niên nhi đồng” để đảm bảo chính xác tên gọi của Thông tư số 27/2018/TT-BTC.

4. Về điều kiện trình UBND tỉnh

- Về thẩm quyền, nội dung: Cơ bản đảm bảo phù hợp theo quy định pháp luật hiện hành; tuy nhiên đề nghị chỉnh sửa như ý kiến thẩm định đã nêu tại mục 3 Báo cáo này.

- Về trình tự, thủ tục: Dự thảo chưa đảm bảo thời gian đăng tải trên Cổng thông tin điện tử là 30 ngày để lấy ý kiến theo quy định tại khoản 1 Điều 120 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 (tính đến ngày gửi đề nghị thẩm định)¹.

* Ngoài ra, đối với dự thảo Tờ trình, đề nghị Sở Tài chính bỏ mục 3 phần IV và phần V để đảm bảo chính xác các nội dung theo Mẫu số 03 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

Trên đây là báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, đề nghị Sở Tài chính nghiên cứu, chỉnh lý dự thảo và gửi Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định theo quy định. /

Nơi nhận:

Lưu: VT.

Bản điện tử:

- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng XD&KTrVBH.



Đỗ Thị Việt Hà

¹ Dự thảo này đăng tải lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh từ ngày 17/9/2018.

Bắc Giang, ngày 15 tháng 10 năm 2018

BẢNG TỔNG HỢP

Ý kiến tham gia vào dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Kính gửi: - UBND tỉnh Bắc Giang;

- Sở Tư pháp.

Ngày 07/9/2018 Sở Tài chính đã có Công văn số 1533/STC-HCSN về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang gửi các Sở, Ban, Ngành, đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố. Sở Tài chính đã nhận được 15 ý kiến tham gia đóng góp xây dựng dự thảo. Trong đó có 10 ý kiến nhất trí với dự thảo; 05 ý kiến tham gia sửa đổi, bổ sung một số nội dung cụ thể. Sở Tài chính đã tiếp thu, chỉnh sửa và giải trình như sau:

1. Ý kiến của Sở Tư pháp

a. Về nội dung

- Căn cứ tên gọi và phạm vi điều chỉnh tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết cho thấy dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi đối với: (i) Hội thi sáng tạo kỹ thuật; (ii) Cuộc thi Thanh thiếu niên nhi đồng. Tuy nhiên đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa cụm từ “Cuộc thi Thanh thiếu niên nhi đồng” thành “Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng” để đảm bảo tính cụ thể, minh bạch của quy định, cũng như đảm bảo phù hợp với khoản 1 Điều 1 Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng. Bên cạnh đó, đề nghị nghiên cứu nội dung quy ước viết tắt nêu tại khoản 1 Điều 1, cụ thể: tại tên gọi và phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết không xuất hiện cụm từ “khoa học công nghệ”, tuy nhiên, tại phần quy ước viết tắt lại quy định “sau đây gọi chung là các Hội thi, cuộc thi sáng tạo *khoa học công nghệ* và kỹ thuật” là chưa đảm bảo chính xác, hợp lý. Do đó, đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa cho phù hợp.

- Điều 2: Tiêu đề của Điều là “Mức chi”, tuy nhiên, nội hàm của Điều còn quy định mà nội dung chi, do đó đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa tiêu đề Điều này để đảm bảo tính thống nhất.

- Về thành phần nhận: Đề nghị bổ sung cụm từ “quy phạm pháp luật” vào sau cụm từ “Cục Kiểm tra văn bản” để đảm bảo chính xác tên cơ quan theo quy định tại khoản 13 Điều 3 Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13/3/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp.

b. Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày dự thảo

- Đề nghị bổ sung số thứ tự dự thảo Nghị quyết để đảm bảo phù hợp với Điều 39 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Phân căn cứ pháp lý: Đề nghị sắp xếp căn cứ thứ 3 và thứ 4 theo trật tự thời gian ban hành để đảm bảo hợp lý. Tại căn cứ thứ 5, đề nghị bỏ 01 cụm từ “Thông tư số” để tránh trùng lặp; bên cạnh đó, đề nghị bổ sung cụm từ “sáng tạo” vào trước cụm từ “Thanh thiếu niên nhi đồng” để đảm bảo chính xác trích yếu của Thông tư số 27/2018/TT-BTC.

- Đề nghị không sử dụng dấu gạch đầu dòng trong nội dung điểm b khoản 3 và khoản 4 Điều 2 của dự thảo Nghị quyết để đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

** Về các nội dung này, Sở Tài chính đã tiếp thu và chỉnh sửa vào dự thảo Nghị quyết.*

2. Ý kiến tham gia của Sở Khoa học và Công nghệ

Tại điểm a Khoản 1 Điều 2 đề nghị điều chỉnh mức chi tiền thưởng bằng 80% mức chi quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính, đối với Hội thi sáng tạo kỹ thuật:

Giải nhất: 40 triệu đồng/giải;

Giải nhì: 32 triệu đồng/giải;

Giải ba: 24 triệu đồng/giải;

Giải khuyến khích: 8 triệu đồng/giải

** Về nội dung này, Sở Tài chính có ý kiến như sau:*

Tại điểm Khoản 7 Điều 3 Thông tư số 27/2018/TT-BTC quy định “Các mức chi quy định tại Điều này là mức chi tối đa từ nguồn NSNN. Căn cứ khả năng cân đối của NSNN, các địa phương ban hành theo thẩm quyền các mức chi đảm bảo không vượt quá mức quy định tại Điều này” Do đó, căn cứ khả năng của ngân sách địa phương và thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Sở Tài chính đề xuất mức chi đối với Hội thi sáng tạo kỹ thuật, bằng khoảng 70% mức tối đa của Thông tư số 27/2018/TT-BTC.

3. Ý kiến tham gia của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật

- Tên Nghị quyết và nội dung Khoản 1 Điều 1 về phạm vi điều chỉnh; Khoản 2 Điều 3 về Tổ chức thực hiện: Sửa lại tên “Cuộc thi thanh thiếu niên nhi đồng” thành “Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng”

- Tại Điểm c Khoản 1 Điều 2 về quy định mức chi: đề nghị sửa lại cho phù hợp với thực tiễn việc tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật trên địa bàn tỉnh như sau: “Số lượng giải thưởng quy định tại Điểm a, Điểm b, Khoản 1 Điều này thực hiện theo kế hoạch hoặc thể lệ tổ chức các Hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật được cấp thẩm quyền phê duyệt”

** Về các nội dung này, Sở Tài chính đã tiếp thu và chỉnh sửa vào dự thảo Nghị quyết.*

4. Ý kiến tham gia của Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tại điểm b, mục 3, điều 2 “Hợp hội đồng giám khảo” Bổ sung nội dung chi cho chức danh Phó chủ tịch Hội đồng.

** Về nội dung này, Sở Tài chính có ý kiến như sau:*

Sở Tài chính đã đề xuất theo đúng các nội dung chi quy định tại Điều 3 Thông tư số 27/2018/TT-BTC.

5. Ý kiến tham gia của UBND huyện Lục Nam

- Tại khoản 4, điều 2 đề nghị nâng mức chi: Ban Tổ chức 500.000 đồng/người/tháng; Ban Thư ký 300.000 đồng/người/tháng.

** Về nội dung này, Sở Tài chính có ý kiến như sau:*

- Tại điểm Khoản 7 Điều 3 Thông tư số 27/2018/TT-BTC quy định “Các mức chi quy định tại Điều này là mức chi tối đa từ nguồn NSNN. Căn cứ khả năng cân đối của NSNN, các địa phương ban hành theo thẩm quyền các mức chi đảm bảo không vượt quá mức quy định tại Điều này” Do đó, căn cứ khả năng của ngân sách địa phương và thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Sở Tài chính đề xuất mức chi đối với Hội thi sáng tạo kỹ thuật, bằng khoảng 70% mức tối đa của Thông tư số 27/2018/TT-BTC.

Trên đây là tổng hợp ý kiến và các nội dung giải trình của Sở Tài chính./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- GD, PGD Sở (Đ/c Hiếu).

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tiến Cơi

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 27/2018/TT-BTC

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2018

THÔNG TƯ

Quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 165/2006/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật;

Thực hiện ý kiến của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 8267/VPCP-TCCV ngày 12 tháng 10 năm 2015 của Văn phòng Chính phủ về việc tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam và công văn số 9365/VPCP-KTTH ngày 01 tháng 11 năm 2016 của Văn phòng Chính phủ về việc tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc và Cuộc thi Thanh thiếu niên nhi đồng toàn quốc;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính Hành chính sự nghiệp;

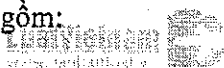
Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Thông tư này quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng (sau đây gọi chung là các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật), cụ thể như sau:

a) Các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật trên phạm vi toàn quốc do Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Việt Nam chủ trì tổ chức, gồm:



- Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam;
- Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc;
- Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng toàn quốc.

b) Các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật do các bộ, cơ quan trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là địa phương) tổ chức, gồm:

- Hội thi sáng tạo kỹ thuật tại các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương;
- Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng tại các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các tổ chức, cá nhân có công trình, giải pháp, đề tài khoa học công nghệ được xét tặng và nhận giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật;

b) Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, các bộ, cơ quan trung ương, các địa phương và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong việc tham gia tổ chức, xét tặng giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật.

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí tổ chức cho hoạt động của các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật được bảo đảm từ các nguồn:

1. Nguồn chi sự nghiệp khoa học và công nghệ thuộc ngân sách trung ương được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm, bao gồm:

a) Kinh phí giao trong dự toán của Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Việt Nam để tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật trên phạm vi toàn quốc;

b) Kinh phí giao trong dự toán của các bộ, cơ quan trung ương để tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật tại các bộ, cơ quan trung ương.

2. Nguồn chi sự nghiệp khoa học và công nghệ thuộc ngân sách địa phương để tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật tại địa phương.

3. Nguồn kinh phí khác, gồm: Kinh phí tài trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác huy động từ các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Điều 3. Nội dung và mức chi

1. Chi giải thưởng cho các tổ chức, cá nhân có các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải thưởng tại các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật theo các mức chi như sau:

a) Đối với Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam:

- Giải nhất: 80 triệu đồng/giải.
- Giải nhì: 60 triệu đồng/giải.
- Giải ba: 40 triệu đồng/giải.
- Giải khuyến khích: 20 triệu đồng/giải.

b) Đối với Hội thi sáng tạo kỹ thuật:

Nội dung	Hội thi toàn quốc	Hội thi tại các Bộ, cơ quan trung ương và các địa phương
Giải nhất	50 triệu đồng/giải	Tối đa bằng 80% mức quy định của Hội thi toàn quốc, tương ứng theo từng mức giải thưởng.
Giải nhì	40 triệu đồng/giải	
Giải ba	30 triệu đồng/giải	
Giải khuyến khích	10 triệu đồng/giải	

c) Đối với Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng:

Nội dung	Cuộc thi toàn quốc	Cuộc thi tại các Bộ, cơ quan trung ương và các địa phương
Giải đặc biệt	20 triệu đồng/giải	Tối đa bằng 80% mức quy định của Cuộc thi toàn quốc, tương ứng theo từng mức giải thưởng.
Giải nhất	15 triệu đồng/giải	
Giải nhì	10 triệu đồng/giải	
Giải ba	8 triệu đồng/giải	
Giải khuyến khích	5 triệu đồng/giải	

d) Số lượng các giải thưởng quy định tại Điểm a, Điểm b và Điểm c Khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định tại Thể lệ (hoặc Điều lệ) tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Chi khen thưởng cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân có thành tích xuất sắc trong tuyên truyền, vận động, tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật: Thực hiện theo các hình thức khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng và Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

3. Chi tổ chức xét chọn và chấm giải thưởng:

a) Thuê chuyên gia phân tích, đánh giá, khảo nghiệm công trình, giải pháp, đề tài dự thi: Tối đa không quá 1.500.000 đồng/công trình, giải pháp, đề tài.

b) Hợp Hội đồng giám khảo:

- Chủ tịch Hội đồng: 500.000 đồng/người/buổi;
- Ủy viên, thư ký: 300.000 đồng/người/buổi.

4. Chi thù lao đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký trong thời gian tổ chức hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt:

- Ban Tổ chức: 300.000 đồng/người/tháng;

- Ban Thư ký: 200.000 đồng/người/tháng.

5. Chi hỗ trợ cho các tác giả đoạt giải đi nhận giải thưởng (gồm: chi phí đi lại, tiền ăn, ở trong thời gian nhận giải thưởng): Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

6. Các khoản chi khác phục vụ công tác tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật: Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được Trưởng Ban tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật phê duyệt; gồm:

a) Chi tuyên truyền, vận động các tổ chức và cá nhân tham gia các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật; tuyên truyền về các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải.

b) Tổ chức Lễ phát động, Lễ tổng kết và trao giải cho các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật (bao gồm chi thuê địa điểm, trang trí khánh tiết, văn nghệ và chi khác liên quan trực tiếp đến tổ chức Lễ phát động, Lễ tổng kết và trao giải).

c) Thuê địa điểm trưng bày, triển lãm các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải trong thời gian trao giải ở địa phương, trong nước và quốc tế.

d) Chi văn phòng phẩm, thanh toán dịch vụ công cộng (tiền điện, nước, thông tin liên lạc), in ấn tài liệu, làm cúp, kỷ yếu của các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật.

đ) Thuê nhân công để thực hiện các công việc khác có liên quan đến công tác tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật.

e) Tổ chức hội nghị, hội thảo; Thuê phương tiện đi lại và công tác phí của Ban Tổ chức, Ban Chỉ đạo, Ban Thư ký theo chương trình, kế hoạch được phê duyệt: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

7. Các mức chi quy định tại Điều này là mức chi tối đa từ nguồn ngân sách nhà nước. Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương ban hành theo thẩm quyền các mức chi cụ thể đối với các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật của bộ, cơ quan trung ương và địa phương, đảm bảo không vượt quá mức quy định tại Điều này.

Trong trường hợp huy động được nguồn kinh phí tài trợ hợp pháp (ngoài nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ), các bộ, cơ quan trung ương và địa phương có thể áp dụng mức chi cao hơn mức chi quy định tại Thông tư này trong phạm vi nguồn kinh phí huy động được.

Điều 4. Lập dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí

Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật thực hiện theo các quy định của Luật ngân sách nhà nước, các chế độ quản lý tài chính hiện hành và quy định tại Thông tư này, cụ thể như sau:

1. Lập và phân bổ dự toán:

a) Đối với các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật trên phạm vi toàn quốc:

Hàng năm, vào thời điểm lập dự toán thu, chi ngân sách nhà nước, căn cứ vào chương trình, kế hoạch tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật, khối lượng công việc cần thực hiện, nội dung và mức chi quy định tại Thông tư này, cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật lập dự toán chi ngân sách (đối với các nội dung chi được ngân sách nhà nước tài trợ) và dự toán chi từ nguồn thu tài trợ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (đối với các nội dung chi từ nguồn thu tài trợ) cho công tác tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật; tổng hợp vào dự toán chi ngân sách hàng năm của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam gửi Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ để Bộ Tài chính tổng hợp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Căn cứ vào dự toán chi ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam phân bổ và quyết định giao dự toán chi cho cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật.

b) Đối với các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật do các bộ, cơ quan trung ương và địa phương tổ chức:

Hàng năm, vào thời điểm lập dự toán thu, chi ngân sách nhà nước, căn cứ vào chương trình, kế hoạch tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật do các bộ, cơ quan trung ương và địa phương tổ chức, khối lượng công việc cần thực hiện, nội dung và mức chi quy định tại Thông tư này, cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật lập dự toán chi ngân sách (đối với các nội dung chi được ngân sách nhà nước tài trợ) và dự toán chi từ nguồn thu tài trợ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (đối với các nội dung chi từ nguồn thu tài trợ) cho công tác tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật, tổng hợp vào dự toán chi ngân sách hàng năm gửi Bộ, cơ quan chủ quản (đối với hội thi, cuộc thi tổ chức ở các Bộ, cơ quan Trung ương) để tổng hợp gửi Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ, hoặc gửi Sở Tài chính và Sở Khoa học và Công nghệ (đối với hội thi, cuộc thi do các địa phương tổ chức) để cơ quan tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Căn cứ vào dự toán chi ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao, các Bộ, cơ quan trung ương hoặc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phân bổ và quyết định giao dự toán chi cho cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật thuộc quyền quản lý.

2. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo các quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04 tháng 5 năm 2018.
2. Thông tư số 52/2007/TT-BTC ngày 21 tháng 5 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính cho hoạt động hội thi sáng tạo kỹ thuật hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.
3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.
4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để phối hợp giải quyết. /

Nơi nhận: *rs*

- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBND, Sở Tài chính, Sở KH&CN các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cơ quan Trung ương các Hội, Đoàn thể;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Công báo Chính phủ; Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, HCSN. 3004

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Trần Xuân Hà